TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 107/2023/QĐST-HNGĐ	*Quỳnh Lưu, ngày 16 tháng 5 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số 304/2022/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1995

Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1991

Cùng trú tại: Xóm K, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Nguyễn Ngọc L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con: Giao con chung Nguyễn Trần Thiên K, sinh ngày 07/11/2018 cho chị Trần Thị H nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Ngọc L phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Trần Thị H mỗi tháng 2.000.000^{đ} (*Hai triệu đồng)* kể từ tháng 5/2023 cho đến khi con đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Anh Nguyễn Ngọc L có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản: Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Ngọc L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Trần Thị H phải chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp theo biên lai thu tiền số 0012557 ngày 17/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu. Hoàn trả cho chị Trần Thị H 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Anh Nguyễn Ngọc L phải chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải cấp dưỡng cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật THADS thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật THADS. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật THADS.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- UBND xã QT (nơi ĐKKH 2016);
- Lưu HS,VP.

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Hà